

TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP CAO SU VIỆT NAM  
CÔNG TY CP XÂY DỰNG - ĐỊA ỐC CAO SU  
Địa chỉ: 236 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 6, Quận 3, TP.HCM  
ĐT: 028.39320518 FAX: 028.39320516

----o0o----

# BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

**Năm 2019**



**RCC**

TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP CAO SU VIỆT NAM  
CÔNG TY CP XÂY DỰNG - ĐỊA ỐC CAO SU  
Địa chỉ: 236 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 6, Quận 3, TP.HCM  
ĐT: 028.39320518 FAX: 028.39320516

-----o0o-----

# BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

**Năm 2019**



**RCC**

# BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Tên Công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG – ĐỊA ỐC CAO SU**  
Năm báo cáo: **2019**

## I. Thông tin chung:

### 1. Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch:
  - + Tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG – ĐỊA ỐC CAO SU (RCC)
  - + Tiếng Anh: RUBBER REAL ESTATE CONTRUCTION JOINT STOCK COMPANY.
  - + Tên viết tắt: RCC
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0300695916, đăng ký lần đầu ngày 02/6/2005 số 4103003460, đăng ký thay đổi lần 10 ngày 28/10/2015.
- Vốn điều lệ: 53.000.620.000 đồng.
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 53.000.620.000 đồng.
- Địa chỉ: Số 236, Đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 06, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Số điện thoại: 028.39320518
- Số fax: 028.39320516
- Website: www.rcd-vrg.vn
- Mã cổ phiếu (nếu có): RCD

### *Quá trình hình thành và phát triển:*

Công ty Cổ phần Xây dựng – Địa ốc Cao su là Công ty thành viên của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam, tiền thân là Xí nghiệp Dịch vụ Kỹ thuật Xây dựng cơ bản, được thành lập từ năm 1989 và được cổ phần hóa theo quyết định số: 4239/QĐ/BNN-TCCB vào ngày 29 tháng 11 năm 2004 của Bộ trưởng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn với tên gọi Công ty Cổ phần Kỹ thuật Xây dựng Cơ bản và Địa ốc cao su.

Vốn điều lệ ban đầu của Công ty là: 10.000.000.000 đồng (Mười tỷ đồng chẵn), trong đó vốn nhà nước chiếm 51% là 5.100.000.000 đồng (Năm tỷ một trăm triệu đồng chẵn).

Năm 2010 Công ty được đổi tên là Công ty Cổ phần Xây dựng – Địa ốc Cao su. Vốn điều lệ Công ty tăng lên là: 45.000.000.000 (Bốn mươi lăm tỷ đồng chẵn), trong đó vốn nhà nước chiếm 30,03% là 13.515.000.000 đồng (Mười ba tỷ, năm trăm mười lăm triệu đồng chẵn)

Năm 2012 Vốn điều lệ Công ty tăng lên là: 53.000.620.000 (Năm mươi ba tỷ, sáu trăm hai mươi ngàn đồng chẵn), trong đó vốn nhà nước chiếm 25,5% là 13.515.000.000 đồng (Mười ba tỷ, năm trăm mười lăm triệu đồng chẵn).

Thời điểm niêm yết: Tháng 02/2015, Công ty niêm yết trên sàn giao dịch Upcom thuộc Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

Năm 2016 Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam thoái toàn bộ vốn là 13.515.000.000 đồng (Mười ba tỷ, năm trăm mười lăm triệu đồng chẵn) của vốn điều lệ Công ty, đến cuối năm 2016 vốn nhà nước là 0%.

**2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:**

- Ngành nghề kinh doanh: Nhận thầu thi công xây lắp; đầu tư tài chính
- Địa bàn kinh doanh: Thành phố Hồ Chí Minh, các tỉnh Miền Đông Nam Bộ ( Bình Dương, Bình Phước, Tây Ninh, TP.Hồ Chí Minh,...), Tây Nguyên (Gia Lai, Kom Tum, Đắk Lắk, ...), miền Tây Nam Bộ ( Long An, Kiên Giang .....).

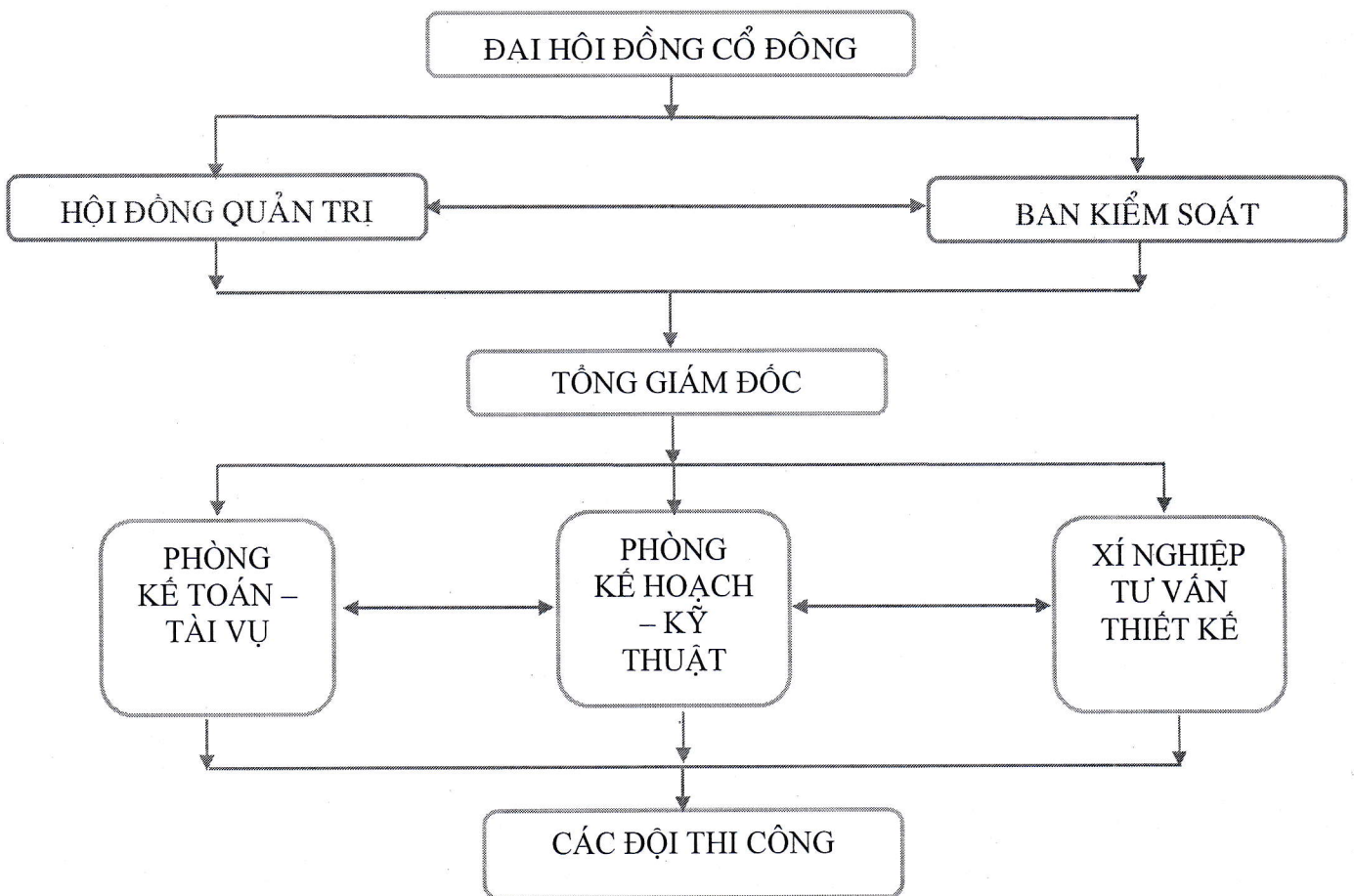
**4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý.**

\* Mô hình quản trị và cơ cấu bộ máy quản lý:

Mô hình quản trị của Công ty Cổ phần Xây dựng – Địa ốc Cao su bao gồm: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và các phòng chức năng.

Mô hình quản trị và cơ cấu bộ máy quản lý hiện tại đã đáp ứng được nhu cầu quản trị, quản lý Công ty, đảm bảo hiệu quả quản trị của Hội đồng quản trị và Ban điều hành.

Sơ đồ tổ chức quản lý Công ty:



#### 4. Định hướng phát triển:

- Các mục tiêu chủ yếu và chiến lược phát triển của Công ty:

- + Nhận thầu thi công xây lắp và khảo sát thiết kế.
- + Đầu tư kinh doanh tài chính, bất động sản.

#### II. Tình hình hoạt động trong năm:

##### 1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm và tình hình thực hiện so với kế hoạch:

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	Thực hiện năm 2018	Kế hoạch năm 2019	Thực hiện năm 2019	Tỷ lệ (TH/KH)
1	2	3	4	5	6	7=6/5
1	Tổng doanh thu	Tr đồng	140.461,6	124.173	33.694	27%
2	Tổng chi phí	Tr đồng	139.332,9	120.297	33.043	27%
3	Tổng lợi nhuận trước thuế	Tr đồng	1.128,62	3.876	651	17%
4	Thuế TNDN	Tr đồng	178,22	535	-	
5	Tổng lợi nhuận sau thuế	Tr đồng	950,4	3.341	651	19%
6	Tỷ lệ chia cổ tức	%	15	15	50	333%
7	Vốn điều lệ	Tr đồng	53.000,62	53.000,62	53.000,62	100%
8	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/doanh thu	%	0,8	3	1,9	63%
9	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/VĐL	%	2,1	7	1,2	17%
10	Các khoản nộp ngân sách	Tr đồng	292,75	638	1.271	199%
11	Lao động bình quân thực hiện	Người	315	280	59	21%
12	Tiền lương bình quân	Tr đồng	6	6,5	6,5	100%
13	Thu nhập bình quân	"	6,5	7	7	100%

##### 2. Tổ chức và nhân sự:

- Danh sách Ban điều hành:

1. Ông Trần Xuân Chương                      Tổng giám đốc
2. Ông Nguyễn Quốc Việt                      Phó Tổng giám đốc
3. Ông Nguyễn Mai Hoàng                      Phó Tổng giám đốc kiêm Trưởng Phòng kế toán – tài vụ
4. Ông Nguyễn Khánh Hoàng                      Kế toán trưởng
5. Ông Dương Hải Hà                              Trưởng Phòng Kế hoạch – Kỹ thuật.

## 1/. Tổng giám đốc

Họ và tên: TRẦN XUÂN CHUÔNG  
Giới tính: Nam  
Ngày tháng năm sinh: 16/6/1961  
Quốc tịch: Việt Nam  
Dân tộc: Kinh  
Quê quán: Hưng Yên  
Địa chỉ thường trú: 64A Nguyễn Kiệm, Phường 3, Quận Gò Vấp, TP.HCM  
Trình độ văn hóa: 10/10  
Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng  
Quá trình công tác:  
- Từ 10/1995-02/2001: Phó Giám đốc Công ty Kỹ thuật xây dựng cơ bản cao su  
- Từ 03/2001-06/2005: Giám đốc Công ty Kỹ thuật Xây dựng cơ bản Cao su  
- Từ tháng 07/2005 đến nay: Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc Công ty CP Xây dựng – Địa ốc cao su  
Chức vụ hiện nay: Chủ tịch Hội đồng quản trị - Tổng giám đốc  
Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết 2,1%

## 2/. Phó Tổng giám đốc

Họ và tên: NGUYỄN QUỐC VIỆT  
Giới tính: Nam  
Ngày tháng năm sinh: 26/10/1962  
Quốc tịch: Việt Nam  
Dân tộc: Kinh  
Quê quán: Bình Dương  
Địa chỉ thường trú: 30/1/10 Đường số 1, Phường 7, Quận Gò Vấp, TP.HCM  
Trình độ văn hóa: 12/12  
Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế  
Quá trình công tác:  
- Từ 1999-2005: Trưởng Phòng Kế hoạch Công ty Kỹ thuật xây dựng cơ bản cao su  
- Từ 2005- đến nay: Thành viên HĐQT - Phó Tổng giám đốc Công ty CP Xây dựng – Địa ốc Cao su.

Chức vụ hiện nay: Thành viên HĐQT - Phó Tổng giám đốc  
Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết 0,52 %

### **3/. Phó Tổng giám đốc**

Họ và tên: NGUYỄN MAI HOÀNG  
Giới tính: Nam  
Ngày tháng năm sinh: 10/7/1963  
Quốc tịch: Việt Nam  
Dân tộc: Kinh  
Quê quán: Nghệ An  
Địa chỉ thường trú: 147/A13 Đề Thám, Phường Cô Giang, Quận 1, TP.HCM  
Trình độ văn hóa: 12/12  
Trình độ chuyên môn: Cử nhân Đại học Tài chính – Kế toán  
Quá trình công tác:  
- Từ 1994-2005: Phó phòng kế toán tài vụ Công ty Kỹ thuật XD CB Cao su  
- Từ 2005-2010: Thành viên HĐQT- Kế toán trưởng Công ty CP Kỹ thuật XD CB và Địa ốc Cao su  
- Từ 2010-2012: Thành viên HĐQT - Kế toán trưởng Công ty CP Xây dựng – Địa ốc Cao su.  
- Từ 09/2014 đến 6/2017: Thành viên HĐQT - Phó Tổng giám đốc Công ty CP Xây dựng – Địa ốc Cao su kiêm Kế toán trưởng Công ty.  
- Từ tháng 07/2017- đến nay: Thành viên Hội đồng quản trị - Phó Tổng giám đốc kiêm Trưởng Phòng kế toán – tài vụ  
Chức vụ hiện nay: Thành viên Hội đồng quản trị - Phó Tổng giám đốc  
Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết 0,002 %

### **4/. Kế toán trưởng:**

Họ và tên: NGUYỄN KHÁNH HOÀNG  
Giới tính: Nam  
Ngày tháng năm sinh: 15-03-1980  
Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh  
Quê quán: Quảng Nam  
Địa chỉ thường trú: 998/50 Quang Trung, phường 8, Quận Gò Vấp, HCM  
Trình độ văn hóa: 12/12  
Trình độ chuyên môn: Đại học  
Quá trình công tác:  
- Từ năm 2006-2010: Nhân viên Phòng Kế toán – tài vụ Công ty CP Kỹ thuật XD CB & Địa ốc Cao su  
- Từ 2010-6/2017: Nhân viên Phòng Kế toán – Tài vụ Công ty CP Xây dựng – Địa ốc Cao su.  
- Từ tháng 7/2017- đến nay: Kế toán trưởng Công ty CP Xây dựng – Địa ốc Cao su.  
Chức vụ hiện nay: Kế toán trưởng  
Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết 0%

#### **5/. Trưởng Phòng Kế hoạch – Kỹ thuật:**

Họ và tên: DƯƠNG HẢI HÀ  
Giới tính: Nam  
Ngày tháng năm sinh: 25/8/1968  
Quốc tịch: Việt Nam  
Dân tộc: Kinh  
Quê quán: Quảng Bình  
Địa chỉ thường trú: 94/634H Nguyễn Kiệm, Phường 3, Quận Gò Vấp, TP.HCM  
Trình độ văn hóa: 10/10  
Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng  
Quá trình công tác:  
- Từ 1993-2003: Nhân viên Phòng Kế hoạch – kỹ thuật Công ty Kỹ thuật Xây dựng cơ bản cao su  
- Từ 2003-2008: Phó Trưởng Phòng kế hoạch - kỹ thuật Công ty CP Kỹ thuật XD CB và Địa ốc Cao su.  
- Từ 2008 – 4/2010: Trưởng Phòng kế hoạch - kỹ thuật Công ty CP Kỹ thuật XD CB và Địa ốc Cao su.  
- Từ 5/2010-4/2015: Thành viên HĐQT - Trưởng Phòng kế hoạch – kỹ thuật Công ty CP Xây dựng –



Địa ốc Cao su.

- Tháng 5/2015: Trưởng Phòng kế hoạch – kỹ thuật  
Công ty CP Xây dựng – Địa ốc Cao su

Chức vụ hiện nay:

Trưởng Phòng kế hoạch – kỹ thuật.

Tỷ lệ sở hữu cổ phần có 0%  
quyền biểu quyết

- Những thay đổi trong ban điều hành: không có
- Số lượng cán bộ, nhân viên, lao động tay nghề:
  - + Theo danh sách: 118 người
  - + Bình quân: 59 người
- Chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động:
  - + Thực hiện đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế đầy đủ kịp thời cho người lao động và các chính sách khác theo đúng qui định của Pháp Luật.

### 3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

a. Các khoản đầu tư lớn:

- + Góp vốn vào các dự án dài hạn: 6.445.660.000 đồng,
- + Đầu tư chứng khoán: 66.160.610.644 đồng,
- + Hoàn trả tiền góp vốn cho cổ đông dự án Quận 9: 11.535.000.000 đồng,

### 4. Tình hình tài chính:

a. Tình hình tài chính:

Đơn vị tính: Đồng

CHỈ TIÊU	2018	2019	% tăng giảm
1	2	3	4
1. Tổng giá trị tài sản	249.776.190.824	161.242.216.908	-35.4%
2. Doanh thu thuần	136.072.261.601	28.288.766.103	-79.2%
3. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh:	1.103.256.227	(2.408.553.380)	-318.3%
4. Lợi nhuận khác :	25.366.697	3.059.557.696	11961.3%
5. Lợi nhuận trước thuế :	1.128.622.924	651.004.316	-42.3%
6. Lợi nhuận sau thuế TNDN :	950.397.427	651.004.316	-31.5%
7. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	166	114	-31.3%

b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

CHỈ TIÊU	2018	2019	Ghi chú
1	2	3	4
<b>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>			
Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSNH/Nợ ngắn hạn	2.39	4.31	
Hệ số thanh toán nhanh: (TSNH-Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	2.37	4.21	
<b>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>			
Hệ số nợ/Tổng tài sản	0.52	0.4	
Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	1.07	0.66	
<b>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>			
Vòng quay hàng tồn kho : Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	24.42	11.52	
Doanh thu thuần/ Tổng tài sản	0.54	0.18	
<b>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>			
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0.006	0.2	
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0.02	0.1	
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng Tài sản	0.003	0.004	
Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0.008	-0.09	

**5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:**

a. Cổ phiếu:

	<u>31/12/2019</u>	<u>01/01/2019</u>
Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	5.300.062	5.300.062
Số lượng cổ phiếu đã bán ra công chúng		
- <i>Cổ phiếu phổ thông</i>	5.300.062	5.300.062
Số lượng cổ phiếu được mua lại		
- <i>Cổ phiếu phổ thông</i>	(450.230)	(450.000)
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành		
- <i>Cổ phiếu phổ thông</i>	4.849.832	4.850.062
Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành 10.000 đồng/cổ phần		

b. Cơ cấu cổ đông:

- Cơ cấu cổ đông theo tỷ lệ sở hữu:

- + Cổ đông lớn: 68%
- + Cổ đông khác: 23,5 %
- + Cổ phiếu quỹ: 8,5%

- Cơ cấu cổ đông theo loại hình:
  - + Cá nhân trong nước: 91,29%
  - + Tổ chức trong nước: 8,65%
  - + Cá nhân nước ngoài: 0,06%

c. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

Trong năm Công ty không tăng giảm vốn cổ phần.

d. Giao dịch cổ phiếu quỹ:

Căn cứ Nghị quyết của Hội đồng Quản trị số 03/NQ-HĐQT ngày 03/09/2019, Công ty đã thực hiện mua lại 230 cổ phiếu để làm cổ phiếu quỹ với giá giao dịch bình quân là 19.066 đồng/cổ phiếu.

## **6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty:**

Hoạt động chính của Công ty là lĩnh vực xây dựng cơ bản vì vậy Công ty chú trọng trong việc cân đối sử dụng nguồn nguyên vật liệu và tiêu thụ năng lượng theo định mức kỹ thuật, đảm bảo tiết kiệm, chất lượng nhất để mang lại hiệu quả cao nhất.

Tuân thủ nghiêm ngặt việc đảm bảo an toàn lao động và vệ sinh môi trường không để xảy ra tình trạng ô nhiễm trong và xung quanh khi công trình thi công.

## **III. Báo cáo và đánh giá của Ban giám đốc:**

### **1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:**

a. *Nhận thầu xây lắp và tư vấn khảo sát thiết kế:*

Hoạt động xây lắp trong năm gặp rất nhiều khó khăn, doanh thu năm 2019 chỉ đạt được 27% KH 2019, sản lượng phát sinh mới chiếm 14% so với kế hoạch. Công ty tích cực tìm kiếm nguồn thị trường xây lắp nhưng hầu hết đều không có nguồn việc làm do ảnh hưởng của tình hình kinh tế chung cũng như sự cạnh tranh khốc liệt của các đối tác trong lĩnh vực này. Mặt khác thị trường chủ yếu ở trong ngành cao su giảm mạnh do chủ trương chung của Tập đoàn, giảm đầu tư xây dựng cơ bản hoặc có đầu tư chỉ là quy mô nhỏ.

b. *Tư vấn khảo sát thiết kế*

Lĩnh vực tư vấn khảo sát thiết kế năm 2019 có khởi sắc hơn so với năm 2018, đã ký được 03 hợp đồng tư vấn và thiết kế, đồng thời hoàn tất hồ sơ nghiệm thu thanh lý của một số công trình nên doanh thu ở lĩnh vực này vượt kế hoạch, đạt 169% so với KH 2019.

b. *Đầu tư, kinh doanh tài chính:*

Năm 2019 Công ty đã đầu tư, kinh doanh tài chính các khoản:

+ Liên kết với Công ty Cổ phần Chứng khoán Rồng Việt để góp vốn hợp tác đầu tư với lãi suất 9,5%/năm.

+ Đầu tư kinh doanh chứng khoán: Do ảnh hưởng của thị trường chứng khoán thế giới cũng như trong nước nên hoạt động trong lĩnh vực này trong năm không mang lại hiệu quả cao.

Theo Nghị quyết Hội đồng Quản trị mở rộng số 01/19-NQ-HĐQT ngày 01/01/2019 thông qua việc sử dụng nguồn vốn của Công ty để thực hiện đầu tư chứng khoán, Công ty Cổ phần Xây dựng Địa ốc Cao su (Bên A) và Ông Dương Hải Hà (Bên B) đã ký Hợp đồng khoán ủy thác đầu tư chứng khoán số 01/2019/HĐUTĐT ngày 01/01/2019 với các nội dung như sau:

+ Nội dung ủy thác: Bên A đồng ý ủy thác tài khoản chứng khoán của Bên A để Bên B thực hiện đầu tư chứng khoán theo chuyên môn của Bên B;

+ Thời hạn ủy thác: 01 năm kể từ ngày ký hợp đồng ủy thác, nếu đáo hạn các bên không có nhu cầu thanh lý hợp đồng thì hợp đồng sẽ tiếp tục được gia hạn với thời gian tương đương;

+ Số vốn ủy thác: bao gồm số dư tài khoản chứng khoán của Bên A tại thời điểm 01/01/2019 là 68,530 tỷ đồng và vốn bổ sung theo nhu cầu của Bên B nhưng tối đa không vượt quá 300 tỷ đồng;

Phân chia lãi, lỗ: kết quả từ ủy thác đầu tư tại thời điểm quyết toán được hai bên thống nhất phân chia theo tỷ lệ như sau:

+ Trường hợp đầu tư có lợi nhuận thì Bên A sẽ được hưởng 65% và Bên B được hưởng 35% trên tổng lợi nhuận phát sinh;

+ Trường hợp đầu tư bị lỗ thì Bên A sẽ chịu 20% và Bên B phải chịu 80% trên tổng khoản lỗ phát sinh;

+ Các bên sẽ thực hiện quyết toán lãi, lỗ phát sinh từ việc ủy thác đầu tư tại thời điểm thanh lý hợp đồng hoặc một thời điểm khác do hai bên thỏa thuận thống nhất bằng văn bản.

### *c. Đánh giá chung:*

Công tác điều hành của HĐQT, Ban Tổng giám đốc luôn chủ động và kịp thời đến các phòng ban, đơn vị cũng như CB-CNV, tạo được sự đoàn kết và tận tụy trong công việc của từng thành viên trong Công ty; các chủ trương, kế hoạch sản xuất kinh doanh đều được bàn bạc thảo luận và thống nhất cao trước khi triển khai tổ chức thực hiện;

Sản lượng, doanh thu đạt được là sự nỗ lực, cố gắng của Hội đồng quản trị, Ban điều hành cùng toàn thể CB-CNV Công ty. Mặc dù doanh thu, lợi nhuận thấp hơn nhiều so với kế hoạch đề ra nhưng vẫn bảo đảm tiền lương cho người lao động, thực nghĩa vụ nộp ngân sách Nhà nước và chi trả cổ tức cho cổ đông vượt kế hoạch đề ra.

### **2. Tình hình tài chính:**

Tổng tài sản công ty năm 2019 là **161.242.216.908 đồng** tức giảm (35%) so với năm 2018. Việc giảm tài sản giữa hai năm là do Công ty đã thu hồi được một phần các khoản cho vay ngắn hạn.

+ **Nợ phải trả:** năm 2019 là **64.297.197.564 đồng**. Xét về mặt tỉ trọng thì nợ phải trả chiếm tỉ trọng trong tổng nguồn vốn (40%). Tỉ lệ này giảm so với cùng kỳ năm ngoái là do Công ty đã thanh toán nợ cho các đối tác. **Vì vậy nhìn chung thấy nợ phải trả của Công ty không ảnh hưởng đến kết quả SXKD.**

### **3. Kế hoạch phát triển trong tương lai :**

Tập trung lãnh đạo, điều hành hiệu quả kết quả sản xuất kinh doanh, bảo toàn và phát triển nguồn vốn của Công ty, đảm bảo quyền và lợi ích của cổ đông và người lao động.

Công ty sẽ mở rộng kinh doanh địa ốc để phù hợp với thời kỳ mới, có nhiều triển vọng tốt cho sự phát triển của Công ty trong giai đoạn hiện tại cũng như trong tương lai

#### **4. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của Công ty :**

##### **a. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường:**

Nhận thức được tầm quan trọng trong việc bảo vệ môi trường, Lãnh đạo và các tổ chức đoàn thể Công ty thường xuyên tuyên truyền đến CBCNV về công tác bảo vệ môi trường, thực hành tiết kiệm điện, tiết kiệm nước, xả nước thải, rác thải đúng nơi quy định,

##### **b. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động :**

Tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm qua gặp không ít khó khăn về nguồn việc làm, nhưng Công ty vẫn duy trì và đảm bảo tiền lương cho người lao động được ổn định.

Công tác chăm lo đời sống của người lao động, thực hiện các chế độ và quyền lợi của người lao động như: đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, chế độ BHLĐ, chế độ nghỉ mát đầy đủ kịp thời cho người lao động và các chính sách khác theo đúng qui định của Pháp Luật.

##### **c. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương :**

Công ty tích cực hưởng ứng, tham gia các hoạt động do địa phương tổ chức và phát động: công tác PCCC, ủng hộ quỹ vì người nghèo, .....

#### **IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty:**

##### **1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:**

Năm 2019 các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh đều giảm sâu so với những năm trước đặc biệt là hoạt động thi công xây lắp công trình, ngay từ đầu năm 2019, HĐQT và Ban lãnh đạo Công ty nhận định tình hình sản xuất kinh doanh năm 2019 sẽ gặp không ít khó khăn, HĐQT và Ban Tổng giám đốc cùng với các Phòng ban, Đội thi công đề ra các phương án để duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh, tuy nhiên một số chỉ tiêu không đạt như kế hoạch đề ra, từ đó ảnh hưởng đến hoạt động của Công ty.

Trước tình hình khó khăn của Công ty trong năm qua, Ban điều hành Công ty đã thực hiện một số biện pháp nhằm giảm chi phí quản lý Công ty như: sáp nhập các phòng ban, thu gọn mặt bằng thuê, lao động gián tiếp giảm không bổ sung, phát huy hết năng lực và năng suất của nhân viên phòng ban để mang lại hiệu quả làm việc cao nhất.

##### **2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban giám đốc Công ty:**

~~2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban giám đốc Công ty:~~

~~2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban giám đốc Công ty:~~  
Ban giám đốc Công ty đã tập trung các kết quả kinh doanh giữa kỳ và tham gia góp ý các biện pháp, kế hoạch hoạt động của Ban điều hành. Tình hình sản xuất Công ty ngày càng khó khăn nhất là trong lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh chính là xây lắp, Ban lãnh đạo Công ty đang tập trung tìm phương án sản xuất kinh doanh duy trì hoạt động Công ty tiếp tục ổn định và phát triển trong những năm tiếp theo.

Ban Tổng giám đốc điều hành hoạt động của Công ty tuân thủ pháp luật, Điều lệ Công ty, các nghị quyết của ĐHĐCĐ và của Hội đồng quản trị.

Trong năm 2019, Ban Tổng giám đốc Công ty đã có nhiều nỗ lực trong việc thực hiện nhiệm vụ theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị Công ty. Ban Tổng giám đốc đã tổ chức và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty một cách cẩn trọng, có hiệu quả, mang lại lợi ích thiết thực cho Công ty và cổ đông. Tổng giám đốc thường xuyên báo cáo Hội đồng quản trị về tình hình sản xuất kinh doanh cũng như tình hình tài chính và các mặt hoạt động khác của Công ty một cách đầy đủ, minh bạch. Tổ chức triển khai thực hiện đúng các chính sách, chế độ nộp Ngân sách Nhà nước và các chế độ đối với người lao động Công ty.

Trong năm 2019 tất cả các hoạt động kinh doanh của Công ty đảm bảo tuân thủ theo các quy định của pháp luật hiện hành. Tổng giám đốc và Ban điều hành đã nỗ lực làm việc, tuy nhiên chưa tìm các phương án, mô hình kinh doanh mới để duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trước tình hình khó khăn của Công ty hiện nay.

### 3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị:

- Về lĩnh vực xây lắp: duy trì sản lượng công việc, đảm bảo việc làm đầy đủ của các Đội hiện có, ưu tiên nâng cao chất lượng, tiến độ, uy tín với nhiều khách hàng.

- Đại hội cổ đông tiếp tục ủy quyền cho HĐQT:

+ Tiếp tục tìm kiếm các dự án bất động sản có tính khả thi cao để xem xét đầu tư trong thời gian tới.

+ Xem xét việc đầu tư tài chính, vay, cho vay, ....., liên doanh, liên kết hoặc mua cổ phiếu, trái phiếu.

## V. Quản trị Công ty:

### 1. Hội đồng quản trị:

#### a. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Tham gia điều hành/Độc lập không điều hành	Số cổ phần sở hữu và đại diện	
				Sở hữu	Đại diện
1	Ông Trần Xuân Chương	Chủ tịch HĐQT	Tổng giám đốc	100.000	
2	Ông Nguyễn Quốc Việt	Ủy viên	P. Tổng giám đốc	25.007	
3	Ông Nguyễn Mai Hoàng	Ủy viên	P. Tổng giám đốc - Kế toán trưởng	87	
4	Vũ Mạnh Phước	Ủy viên	Độc lập không điều hành	4.441	
5	Phạm Hồng Dũng	Ủy viên	Độc lập không điều hành	4.000	
6	Hà Tài Bảy	Ủy viên	Độc lập không điều hành	0	

## **b. Hoạt động của Hội đồng quản trị:**

Hội đồng quản trị đã tổ chức các cuộc họp định kỳ và bất thường theo đúng quy định để thảo luận và quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

Hội đồng quản trị cũng đã tổ chức xem xét các kết quả kinh doanh giữa kỳ và tham gia góp ý các biện pháp, kế hoạch hoạt động của Ban điều hành. Trên cơ sở quá trình hoạt động trong năm 2018, Hội đồng quản trị đánh giá đã thực hiện việc quản lý Công ty theo đúng các quy định pháp luật hiện hành, Điều lệ Công ty, quy định về hoạt động của Hội đồng quản trị và các nghị quyết của ĐHCĐ.

Đã thực hiện đúng chức năng theo Điều lệ và quy chế hoạt động. Đã phân tích khách quan các vấn đề của Công ty, kịp thời đề ra những định hướng chỉ đạo, những giải pháp để nâng cao năng lực quản trị. Giữ vững sự phát triển ổn định của Công ty và lợi ích của cổ đông.

## **2. Ban kiểm soát:**

### **a. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:**

TT	Họ và tên	Chức vụ	Tham gia điều hành/Độc lập không điều hành	Số cổ phần sở hữu và đại diện	
				Sở hữu	Đại diện
1	Ông Nguyễn Hoàng Công	Trưởng ban	Độc lập không điều hành	88	
2	Ông Vũ Văn Tuấn	Ủy viên	Độc lập không điều hành	0	
3	Ông Trần Đình Phong	Ủy viên	Độc lập không điều hành	1.000	

### **b. Hoạt động của Ban kiểm soát:**

Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2015-2020 hiện nay gồm 03 thành viên:

1. Ông Nguyễn Hoàng Công – Trưởng ban
2. Ông Vũ Văn Tuấn – Thành viên
3. Ông Trần Đình Phong – Thành viên

Ban kiểm soát là người thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động sản xuất, kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty. Nhiệm kỳ Ban kiểm soát 05 năm, bao gồm 03 thành viên. Ban kiểm soát duy trì họp thường kỳ theo quy chế hoạt động.

Đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban điều hành, soát xét tình hình tài chính và kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2019. Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

Kiểm soát việc công bố thông tin của Công ty theo đúng quy định của pháp luật về yêu cầu công bố thông tin đối với Công ty đại chúng.

### **3. Thù lao và thưởng của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và ban kiểm soát năm 2019:**

Thù lao và thưởng của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2019 được chi trả theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2019. Phụ thuộc vào kết quả sản xuất kinh doanh hàng năm, không vượt quá 5% lợi nhuận sau thuế.

Mức thưởng cho Ban điều hành không quá 30% giá trị phần vượt lợi nhuận sau thuế so với kế hoạch năm.

**VI. Báo cáo tài chính:**

Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán.

**XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT  
CỦA CÔNG TY  
(TỔNG GIÁM ĐỐC)**



**TRẦN XUÂN CHƯƠNG**